

ĐỀ THI CHÍNH THỨC VÀO 10
MÔN: NGỮ VĂN – ĐÀ NẴNG NĂM 2025



BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM

PHẦN I. ĐỌC HIỂU (4,0 điểm)

Đọc văn bản:

NÓI VỚI CON CUỐI NĂM

(1) Cha lên làng sơ tán thăm con
hoa mận nở trắng vườn
năm sắp hết
chợ quê rộn rịp
vàng hương nếp mới lá dong xanh

(2) hai cha con ngồi trên bờ đê cao
sông chiều ngút khói
gió rập mình cỏ dại
sau lưng Hà Nội sương mờ
thành phố vừa trải qua
những trận bom hủy diệt
lòng cha giờ giáp nát
những xác người máu loang
biết nói gì với con
đôi mắt trẻ đen tròn ngơ ngác thế
cuộc chiến tranh đã mấy chục năm trời
con mới gần ba tuổi
tia nắng sớm mong manh chum lá mới
đêm của đời gió bão đã dài lâu
con bi bô với bàn ghế cỏ cây
tập gọi tên các sự vật trên đời
tập tin lời người lớn
cha làm sao nói được
những khổ đau lầm lạc đợi trên đường
cái ác đen sì trong mỗi quả bom
mang mặt đẹp nói cười khôn khéo

(3) con hát lời ngọt ngào
"vịt dắt tay gà hai đứa đi chơi"
áp trán vào gò má thơ ngây
cha bỗng thấy chẳng có gì đáng sợ
cha dạy con mến thương tất cả
rồi tự con sẽ biết căm thù
cha dạy con tin yêu từ ngọn cỏ
rồi mai sau con sẽ nghỉ ngơi
con sẽ trả lời những câu hỏi đời cha
con cũng sẽ đặt nhiều câu hỏi mới
[...]

(4) chiều bên sông gió rét
con lặng nhìn típ tấp bãi ngô xa
- Bên kia sông có gì hờ cha?
- Bên kia sông có đường đất đỏ
có ruộng mía trĩu cò trắng xóa
những vườn đầy quả ngọt những đồng hoa.
- Có bướm bướm không cha?
- Có, có rất nhiều bướm bướm.
Con thì thăm trong hơi thở mạnh
- Sông rộng thế làm sao sang được?
Cha ôm con vào lòng, con bé bỏng của cha
- Bên kia sông nhiều bướm nhiều hoa
rồi cha con ta sẽ tìm được con đò
đi sang bên ấy.

(Lưu Quang Vũ, Tuyển thơ gió và tình yêu thổi trên
đất nước tôi, NXB Hội Nhà văn, 2018, tr.178-180)

Thực hiện các yêu cầu sau:

Câu 1. (0,5 điểm) Xác định đề tài của văn bản.

Câu 2. (0,5 điểm) Chỉ ra những từ ngữ, hình ảnh miêu tả người con trong các dòng thơ được in đậm.

Câu 3. (0,75 điểm) Nhận xét về sự thay đổi cảm xúc của người cha từ đoạn (2) đến đoạn (3).

Câu 4. (0,5 điểm) Trình bày tác dụng của việc sử dụng điệp ngữ bên kia sông trong đoạn (4).

Câu 5. (0,75 điểm) Nêu hiệu quả của việc dùng yếu tố tự sự trong văn bản.

Câu 6. (1,0 điểm) Bày tỏ suy nghĩ của em về một bài học rút ra từ văn bản. (Trả lời tối đa 7 dòng)

PHẦN II: VIẾT (6,0 điểm)

Câu 1. (2,0 điểm)

Viết một đoạn văn (khoảng 200 chữ) phân tích đoạn thơ sau trong văn bản ở phần Đọc hiểu:

Con thì thâm trong hơi thở mạnh

- Sông rộng thế làm sao sang được?

Cha ôm con vào lòng, con bé bỏng của cha

- Bên kia sông nhiều bướm nhiều hoa

rồi cha con ta sẽ tìm được con đò

đi sang bên ấy.

Câu 2. (4,0 điểm)

Bằng trải nghiệm cá nhân, em hãy viết bài văn nghị luận (khoảng 600 chữ) trình bày suy nghĩ về việc các bạn trẻ cần làm để thuyết phục cha mẹ tin tưởng và đồng hành trên con đường tới những điều tốt đẹp trong tương lai.

HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT**THỰC HIỆN BỞI BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM**

Phần	Câu	Hướng dẫn giải
I. ĐỌC HIỂU (4,0 điểm)	Câu 1. (0,5 điểm)	Đề tài của văn bản là: Tình cha con
	Câu 2. (0,5 điểm)	Từ ngữ miêu tả người con: đôi mắt đen tròn, ngơ ngác; con gần ba tuổi
	Câu 3. (1,0 điểm)	Sự thay đổi cảm xúc của người cha từ đoạn (2) đến đoạn (3): + Đoạn (2): Cảm xúc của người cha được thể hiện trực tiếp qua những câu thơ “lòng cha giờ giập nát/ những xác người máu loang...” --> nỗi đau đớn tột cùng trước những đau thương, mất mát mà chiến tranh gây ra, trước “cái ác đen sì trong mỗi quả bom/ mang mặt đẹp nói cười khôn khéo”. + Đoạn (3): Cảm xúc của người cha được thể hiện qua câu thơ “cha bỗng thấy chẳng có gì đáng sợ/ cha dạy con mến thương tất cả/ cha dạy con tin yêu từ ngọn cỏ” --> bình tĩnh, mạnh mẽ vượt lên tất cả với niềm tin yêu. --> Sự thay đổi cảm xúc rất tự nhiên, phù hợp với tâm lý, hoàn cảnh của nhân vật người cha.
	Câu 4. (1,0 điểm)	Tác dụng của điệp ngữ “bên kia sông” trong đoạn (4): - Tạo nhịp điệu cho câu thơ; làm cho đoạn thơ trở nên giàu nhạc tính. - Thể hiện sự tò mò, khao khát khám phá thế giới của trẻ thơ. - Nhấn mạnh về một vùng đất tươi đẹp, trù phú với “đường đất đỏ”, “có ruộng mía trở cò trắng xoá”, “những vườn đầy quả ngọt những đồng hoa”. - Gợi niềm tin yêu, hi vọng vào cuộc đời phía trước sau những năm tháng chiến tranh với bao đau thương, mất mát.
	Câu 5. (1,0 điểm)	- Yếu tố tự sự trong bài thơ: có bối cảnh thời gian (cuối năm, cha lên làng sơ tán thăm con), có nhân vật (cha, con), có những lời thoại của các nhân vật (- Bên kia sông có gì hờ cha?/ - Bên kia sông có đường đất đỏ...)... - Hiệu quả của việc dùng yếu tố tự sự trong bài thơ: + Làm cho bài thơ như một câu chuyện nhẹ nhàng, ấm áp của hai cha con.

		+ Giúp nhân vật người cha thuận lợi bộc lộ cảm xúc: từ nỗi đau đớn trước những đau thương, mất mát mà chiến tranh gây ra cho đến niềm tin yêu, hi vọng vào cuộc sống phía trước. + Góp phần thể hiện chủ đề, tư tưởng của bài thơ: Ca ngợi tình phụ tử thiêng liêng, cao đẹp; hướng con người đến suy nghĩ tích cực, lạc quan trong cuộc sống.
	Câu 6. (1,0 điểm)	- HS trình bày suy nghĩ về một bài học được gợi ra từ văn bản. - Tham khảo gợi ý: + Trân trọng tình cảm gia đình. + Luôn suy nghĩ tích cực, lạc quan trong cuộc sống. + Trân trọng những điều bình dị, gần gũi xung quanh ta. + ...
PHẦN II. VIẾT (6,0 điểm)	Câu 1. (2,0 điểm)	- Mở đoạn: Dẫn dắt, giới thiệu về đoạn thơ cần phân tích: 6 câu thơ tái hiện lại cuộc trò chuyện tình cảm của hai cha con. - Thân đoạn: + Người con: “thầm thì” như đang thủ thỉ, chỉ muốn nói thầm với người cha về thắc mắc của bản thân “- Sông rộng thế làm sao sang được?”. + Người cha: +) Hành động “ôm con vào lòng” --> thể hiện sự bao bọc, chở che của người cha. +) Cách gọi “con bé bỏng của cha” --> thể hiện tình cảm trìu mến, thân thương. +) Lời giải đáp thắc mắc: “- Bên kia sông nhiều bướm nhiều hoa/ rồi cha con ta sẽ tìm được con đò/ đi sang bên ấy” --> Hình ảnh “Bên kia sông” trở đi trở lại trong đoạn (4), tượng trưng cho một thế giới tươi đẹp, một tương lai tốt đẹp. Mong muốn “cha con ta sẽ tìm được con đò/ đi sang bên ấy” thể hiện niềm tin, quyết tâm của người cha đưa con đến với một cuộc sống tốt đẹp phía trước, vượt qua những khó khăn, thử thách của hiện tại... - Kết đoạn: Thể thơ tự do với sự phóng khoáng và linh hoạt trong cách ngắt nhịp, gieo vần; sự kết hợp hài hòa của yếu tố tự sự và biểu cảm cùng ngôn ngữ giản dị, hình ảnh thơ mang tính biểu tượng đã góp phần thể hiện tình cha con sâu nặng cùng khát vọng vươn tới những điều tốt đẹp, khơi gợi trong mỗi người tình thần lạc quan, suy nghĩ tích cực trước khó khăn, thử thách.

	Câu 2. (4,0 điểm)	* Mở bài: Dẫn dắt, giới thiệu vấn đề nghị luận: Những việc các bạn trẻ cần làm để thuyết phục cha mẹ tin tưởng và đồng hành trên con đường vươn tới những điều tốt đẹp trong tương lai. * Thân bài: - Giải thích: + Các bạn trẻ: lứa tuổi thanh thiếu niên, lứa tuổi tràn đầy sức sống, tràn đầy ước mơ, hoài bão. + Thuyết phục cha mẹ tin tưởng và đồng hành: làm cho cha mẹ ủng hộ, thấy những việc làm của bản thân là đúng, là hay + Vươn tới những điều tốt đẹp trong tương lai: tạo ra một cuộc sống hạnh phúc, thành công, có đóng góp cho gia đình, xã hội. - Bàn luận: Nêu ý kiến của bản thân về vấn đề nghị luận và sử dụng lí lẽ, dẫn chứng để phân tích, chứng minh: + Lí do cần đề xuất biện pháp: Học sinh sơ lược giá trị, ý nghĩa việc cha mẹ tin tưởng và đồng hành trong cuộc sống; thực trạng một bộ phận học sinh hiện nay luôn khiến cha mẹ lo lắng, bất an, thiếu sự tin tưởng,... nên luôn phải làm theo những gì cha mẹ mong muốn, sắp đặt mà không thể làm những điều mình thích, lựa chọn những điều mình mong muốn; từ đó đưa ra những hậu quả của việc người trẻ thiếu sự tin tưởng, đồng hành của cha mẹ: gặp phải nhiều khó khăn, thách thức; thiếu đi điểm tựa tinh thần; dễ xảy ra mâu thuẫn với cha mẹ, khiến không khí trong gia đình luôn nặng nề... + Đề xuất thực hiện một số biện pháp giúp người trẻ có được sự tin tưởng và đồng hành của cha mẹ trên con đường vươn tới những điều tốt đẹp trong tương lai: +) Bản thân mỗi người trẻ cần nhận thức đúng đắn và sâu sắc về tầm quan trọng của gia đình với cuộc sống của mỗi con người. Gia đình là điểm tựa, chỗ dựa vững chắc cho mỗi người vươn tới thành công, chạm tới ước mơ. Dù cha mẹ có đồng tình hay không đồng tình với lựa chọn, quyết định của người trẻ cũng đều xuất phát từ tình yêu thương, mong muốn người trẻ có cuộc sống tốt đẹp. Vì vậy, người trẻ cần chủ động, tích cực thay đổi bản thân để tạo được niềm tin từ phía gia đình, cha mẹ. +) Bản thân người trẻ cần có kế hoạch cụ thể để tự phát triển bản thân, theo đuổi đam mê và khát vọng của chính mình, không dễ dàng buông xuôi, bỏ cuộc khi đương đầu, đối diện với khó khăn. Người trẻ cần tích cực học tập để trau dồi tri
--	--	---

		thức; rèn luyện các kỹ năng sống như kỹ năng giao tiếp, kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng giải quyết vấn đề,...; học đi đôi với hành... +) Người trẻ cũng cần dành thời gian để trò chuyện để hiểu hơn về suy nghĩ, cảm nhận của cha mẹ, tránh tự quyết định, tự làm những gì bản thân cho là đúng mà không hỏi ý kiến, không lắng nghe cha mẹ khuyên nhủ. Bởi cha mẹ có nhiều kinh nghiệm quý báu, bài học để đời cho người trẻ rút ra bài học cho chính mình. (HS lấy dẫn chứng thực tế về những bạn trẻ đã luôn nhận được sự tin tưởng, đồng hành của cha mẹ trong con đường vươn tới thành công.) + Mở rộng, liên hệ +) Ý kiến trái chiều: Nhiều người cho rằng người trẻ nên nghe theo ý muốn, sự sắp đặt của cha mẹ là sẽ luôn nhận được sự ủng hộ, đồng hành của cha mẹ. --> Đây là quan điểm không hoàn toàn đúng. Bởi mong ước của cha mẹ, có thể khác với mong ước của người trẻ. Việc cố làm theo những điều cha mẹ muốn, chỉ để nhận về sự ủng hộ, tin tưởng của cha mẹ dễ khiến nhiều người trẻ không tìm thấy hạnh phúc trong cuộc sống... + Chia sẻ trải nghiệm của bản thân có liên quan đến vấn đề nghị luận và rút ra bài học: Bản thân mỗi người trẻ cần tích cực học tập để trau dồi kiến thức; luôn tích cực tham gia các hoạt động xã hội... để phát triển bản thân, hoàn thiện chính mình mỗi ngày. Đó là con đường để nhận được sự tin tưởng của cha mẹ. * Kết bài: Khẳng định vấn đề.
--	--	--